

Số: 399/BC-UBND

Thị xã Duyên Hải, ngày 31 tháng 7 năm 2023

BÁO CÁO

**Về việc công khai và tình hình phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành
tháng 7/2023 và kế hoạch đầu tư công năm 2023**

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng ngày 20/11/2018;

Căn cứ Thông tư số 10/2005/TT-BTC ngày 02/02/2005 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với việc phân bổ, quản lý sử dụng vốn đầu tư xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Xét Báo cáo số 168/BC-PTCKH ngày 31/7/2023 của Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch thị xã Duyên Hải và Báo cáo số 151/BC-BQL ngày 31/7/2023 của Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực thị xã Duyên Hải.

Ủy ban nhân dân thị xã Duyên Hải báo cáo công khai tình hình phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành tháng 7/2023 và kế hoạch đầu tư công năm 2023, như sau:

I. Nội dung công khai:

1. Tình hình phê duyệt quyết toán:

- Tổng số dự án: 04 dự án.

(Chi tiết theo phụ lục đính kèm)

2. Kế hoạch đầu tư công năm 2023:

- Tổng số dự án: 30 dự án.

(Chi tiết theo phụ lục đính kèm)

II. Hình thức công khai:

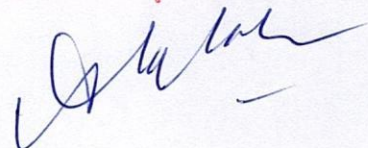
Công bố trong cuộc họp, niêm yết tại nơi làm việc của đơn vị và đăng tải trên trang thông tin điện tử thị xã Duyên Hải.

Ủy ban nhân dân báo cáo Sở Tài chính tỉnh Trà Vinh nắm, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Sở Tài chính (b/c);
- Phòng TCKH (đ/b);
- Phòng VH&TT (đăng CTT);
- Lưu: VT, NC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Lĩnh

(Kèm theo Báo cáo số 399/BC-UBND ngày 31/7/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã Duyên Hải)

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH PHÊ DUYỆT QUYẾT TOÁN DỰ ÁN HOÀN THÀNH THÁNG 7 NĂM 2023

Đơn vị: Triệu đồng

Stt	Nội dung	TMDT được duyệt	Giá trị đề nghị QT của chủ đầu tư	Giá trị quyết toán được duyệt	Chênh lệch	Ghi chú
1	2	3	4	5	6 = 4-5	7
	Tổng số	51.372	42.120	42.080	40	
I	Vốn thiết kế quy hoạch					
II	Vốn chuẩn bị đầu tư					
III	Vốn thực hiện dự án	51.372	42.120	42.080	40	
A	Dự án nhóm A					
B	Dự án nhóm B	0	0	0	0	
C	Dự án nhóm C	51.372	42.120	42.080	40	
1	Nâng cấp, mở rộng Đường Trần Hưng Đạo (Đoạn từ 19-5 đến Quốc lộ 53)	14.652	11.614	11.596	18	Quyết định phê duyệt quyết toán số 1103/QĐ-UBND ngày 27/7/2023
2	Nâng cấp, mở rộng Đường Nguyễn Trãi	28.630	23.089	23.069	20	Quyết định phê duyệt quyết toán số 1104/QĐ-UBND ngày 27/7/2023
3	Nâng cấp, mở rộng đường nhựa 12, 13, 14	6.240	5.613	5.613	0	Quyết định phê duyệt quyết toán số 1105/QĐ-UBND ngày 27/7/2023
4	Đường từ Đình Phước Lộc đến đường nhựa Giồng Trôm	1.850	1.804	1.802	2	Quyết định phê duyệt quyết toán số 1106/QĐ-UBND ngày 27/7/2023

(Kèm theo Báo cáo số 399/BC-UBND ngày 31/7/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã Duyên Hải)

CÔNG KHAI VỀ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ NĂM 2023

Đơn vị: Triệu đồng

		Tổng mức vốn ĐT được duyệt	TDT được duyệt	Lũy kế vốn đã cấp đến hết niên độ NS năm trước	Kế hoạch giao ĐT được giao năm 2023	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7
	Tổng số	206.406	206.406	37.988	37.467	
I	Vốn thiết kế quy hoạch					
II	Vốn chuẩn bị đầu tư	-	-	-	-	
III	Vốn thực hiện dự án	206.406	206.406	37.988	37.467	
A	Dự án nhóm A					
B	Dự án nhóm B					
C	Dự án nhóm C	206.406	206.406	37.988	37.467	
1	Xây dựng trụ sở Ban nhân dân áp Bào, xã Hiệp Thạnh	960	960		700	
2	Xây dựng trụ sở Ban nhân dân áp Chợ, xã Hiệp Thạnh	940	940		700	
3	Sân vận động xã Hiệp Thạnh	3.300	3.300		1.500	
4	Xây dựng trường THCS Trường Long Hòa	13.700	13.700		3.000	
5	Nâng cấp, mở rộng các Trường Tiểu học, THCS trên địa bàn thị xã Duyên Hải (giai đoạn 2021-2025)	54.759	54.759		1.997	
6	Trường Mầm non Tuổi Ngọc (Hạng mục: Mái che, khu cát nước, khu vườn rau và lát vỉa hè sân đường)	725	725	670	21	
7	Mua sắm thiết bị Trường THCS Nguyễn Đức Toàn	3.600	3.600	2.883	331	

		Tổng mức vốn ĐT được duyệt	TDT được duyệt	Lũy kế vốn đã cấp đến hết niên độ NS năm trước	Kế hoạch vốn ĐT được giao năm 2023	Ghi chú
8	Mua sắm thiết bị trường Mẫu giáo Ánh Dương	1.600	1.600	1.172	52	
9	Mua sắm thiết bị trường Mẫu giáo Hòa Mi	1.200	1.200	883	39	
10	Xây dựng Trụ sở Ban nhân dân ấp Láng Cháo, xã Dân Thành	1.450	1.450	1.200	188	
11	Xây dựng Trụ sở Ban nhân dân nhóm 4, phường 1	940	940	850	37	
12	Sân vận động xã Long Hữu	3.300	3.300	2.350	884	
13	Đường đan từ đê Quốc Phòng đến Chòi Đồi	3.600	3.600	1.500	1.947	
14	Đường nội bộ Nghĩa trang Liệt sĩ	1.448	1.448	1.253	43	
15	Nâng cấp, mở rộng Đường Trần Hưng Đạo (Đoạn từ 19-5 đến Quốc lộ 53)	14.652	14.652	2.684	144	
16	Nâng cấp, mở rộng Đường Nguyễn Trãi	28.630	28.630	5.782	320	
17	Đường nhựa đê bao từ TL914 đến khu đê bao ấp 16	5.675	5.675	3.000	2.265	
18	Đường nhựa Bờ kênh vận chuyển sản phẩm nông nghiệp ấp 15,16,17	6.700	6.700	3.500	2.613	
19	Cầu và đường đan kênh giữa nhóm Phước Bình	3.300	3.300	2.000	1.085	
20	Cầu và đường đan Phước An 1	4.095	4.095	1.150	2.437	
21	Đường nhựa từ Quốc lộ 53 đến Phước Bình	12.517	12.517	131	853	
22	Đường nhựa từ Quốc lộ 53 đến cống Ba Rọ	6.210	6.210		4.341	
23	Nâng cấp, mở rộng đường nhựa 12, 13, 14	6.240	6.240		3.814	

		Tổng mức vốn ĐT được duyệt	TDT được duyệt	Lũy kế vốn đã cấp đến hết niên độ NS năm trước	Kế hoạch vốn ĐT được giao năm 2023	Ghi chú
24	Đường đan từ Ba Động đến Rạch Lá (bờ đura 2)	5.578	5.578		2.454	
25	Hệ thống thoát nước nhóm 2, phường 1	1.139	1.139	1.000	8	
26	Nhà xe học viên Trung tâm Chính trị thị xã Duyên Hải	200	200	180	3	
27	Cải tạo, sửa chữa các phòng ban làm việc thị xã Duyên Hải	1.150	1.150	800	221	
28	Cải tạo, sửa chữa Hội trường 500 chỗ Thị ủy	2.100	2.100	1.500	459	
29	Nhà ăn + nhà vệ sinh Khu hành chính tập trung phường 2	1.700	1.700	1.500	97	
30	Khu hành chính tập trung xã Hiệp Thạnh, thị xã Duyên Hải	14.998	14.998	2.000	4.913	